

## Bài 45 ĐỊA LÝ CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP (tiếp theo)

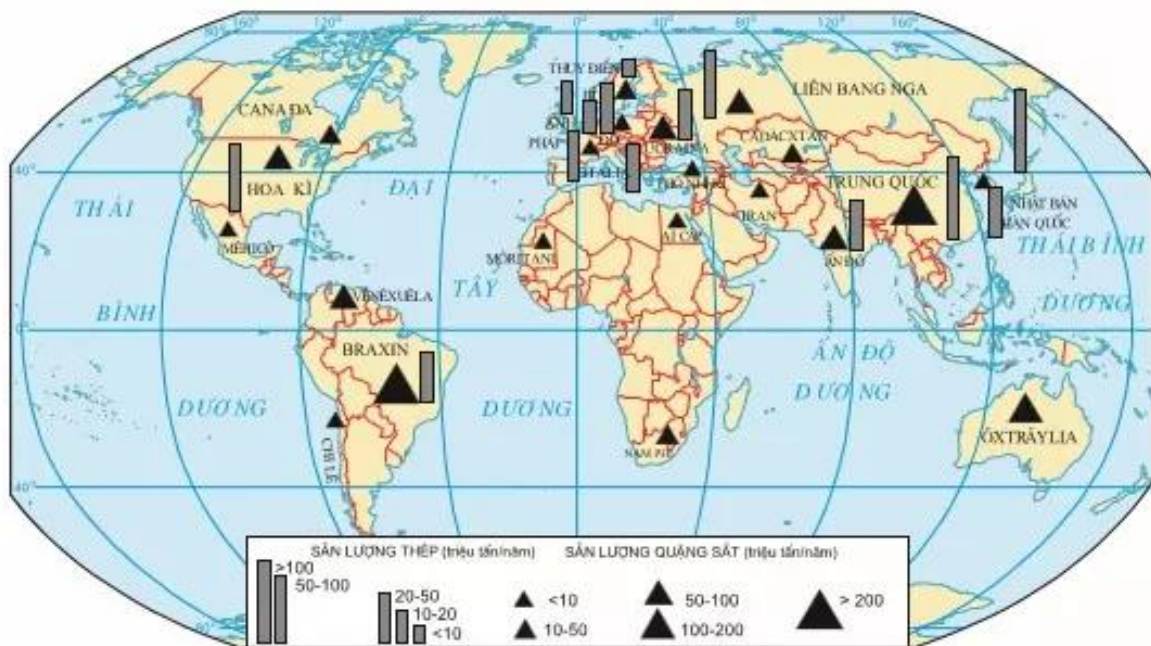
### II - CÔNG NGHIỆP LUYỆN KIM

Công nghiệp luyện kim gồm hai ngành là : luyện kim đen (sản xuất ra gang, thép) và luyện kim màu (sản xuất ra các kim loại không có sắt).

#### 1. Luyện kim đen

Đây là một trong những ngành quan trọng nhất của công nghiệp nặng, tạo ra nguyên liệu cơ bản cho ngành chế tạo máy và gia công kim loại. Hầu như tất cả các ngành kinh tế đều sử dụng các sản phẩm của ngành luyện kim đen. Kim loại đen chiếm trên 90% tổng khối lượng kim loại sản xuất trên thế giới.

■ Dựa vào hình 45.6, hãy cho biết các nước khai thác quặng sắt và sản xuất thép chủ yếu trên thế giới. Nêu nhận xét.



Hình 45.6 - Khai thác quặng sắt và sản xuất thép trên thế giới, thời kì 2000 - 2003

Ngành luyện kim đen được phát triển mạnh từ nửa sau thế kỉ XIX cùng với việc phát minh ra động cơ đốt trong, xây dựng đường sắt, chế tạo đầu máy xe lửa và toa xe, tàu thủy và sau này là máy công cụ, máy nông nghiệp, ô tô các loại...

Sản lượng thép từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến cuối thế kỉ XX tăng khá nhanh, gấp hơn 4 lần. Hiện nay, hàng năm thế giới sản xuất trên 800 triệu tấn thép. Những quốc gia đứng đầu về sản lượng thép là Trung Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ, CHLB Đức, LB Nga, Hàn Quốc, Bra-xin... Một số nước công nghiệp phát triển, chẳng hạn như Nhật Bản, tuy có trữ lượng quặng sắt hạn chế, song ngành sản xuất thép vẫn lớn mạnh nhờ nhập khẩu quặng từ các nước đang phát triển.

## 2. Luyện kim màu

Đây là ngành sản xuất ra các kim loại không có chất sắt như đồng, nhôm, thiếc, chì, kẽm, vàng... Trong đó, nhiều kim loại có giá trị chiến lược. Các kim loại màu được sử dụng rộng rãi trong công nghiệp chế tạo máy, đặc biệt là chế tạo ô tô, máy bay, kĩ thuật điện, điện tử, công nghiệp hoá chất và cả trong các ngành kinh tế quốc dân khác như bưu chính viễn thông, thương mại...

Những nước sản xuất nhiều kim loại màu nhất thế giới đều là những nước công nghiệp phát triển. Tuy có trữ lượng quặng kim loại màu lớn, song các nước đang phát triển chỉ là nơi cung cấp quặng tinh (ví dụ : đồng ở Chi-lê, Dam-bi-a, Phi-lip-pin ; bôxít ở Ô-xtrây-li-a, Ghi-nê, Bra-xin...).

Hàng năm, thế giới sản xuất được khoảng 25 triệu tấn nhôm (tập trung chủ yếu ở Hoa Kỳ, LB Nga, Ca-na-đa, Trung Quốc, Ô-xtrây-li-a), khoảng 15 triệu tấn đồng (tập trung ở Chi-lê, Hoa Kỳ, LB Nga, Trung Quốc). Do công nghiệp điện tử bùng nổ mà nhu cầu tiêu thụ đồng ngày càng tăng.

## III - CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ

Ngành công nghiệp cơ khí có vị trí quan trọng trong hệ thống các ngành công nghiệp, là "quả tim của công nghiệp nặng" ; đảm bảo sản xuất các công cụ, thiết bị, máy động lực cho tất cả các ngành kinh tế và hàng tiêu dùng cho nhu cầu của xã hội.

Ngành công nghiệp cơ khí giữ vai trò chủ đạo trong việc thực hiện cuộc cách mạng kĩ thuật, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện sống cho con người.

Công nghiệp cơ khí được chia thành bốn phân ngành :



■ Em hãy chỉ ra sự khác biệt cơ bản của bốn phân ngành trên.



Hình 45.7 - Sản xuất ô tô ở Hàn Quốc

Ngành công nghiệp cơ khí trên thế giới chế tạo ra đủ loại sản phẩm phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng. Các nước kinh tế phát triển đi đầu trong lĩnh vực này đã đạt tới đỉnh cao về trình độ và công nghệ. Còn đối với các nước đang phát triển mới chỉ tập trung vào việc sửa chữa, lắp ráp và sản xuất theo mẫu có sẵn.

#### IV - CÔNG NGHIỆP ĐIỆN TỬ - TIN HỌC

Công nghiệp điện tử - tin học là một ngành công nghiệp trẻ, bùng nổ mạnh mẽ từ năm 1990 trở lại đây và được coi là một ngành kinh tế mũi nhọn của nhiều nước, đồng thời là thước đo trình độ phát triển kinh tế - kĩ thuật của mọi quốc gia trên thế giới.

Công nghiệp điện tử - tin học ít gây ô nhiễm môi trường, không cần diện tích rộng, không tiêu thụ nhiều kim loại, điện và nước, song lại yêu cầu nguồn lao động trẻ có trình độ chuyên môn kĩ thuật cao.

Sản phẩm của ngành công nghiệp điện tử - tin học có thể phân thành bốn nhóm : máy tính (thiết bị công nghệ, phần mềm), thiết bị điện tử (linh kiện điện tử, các tụ điện, các vi mạch...), điện tử tiêu dùng (tivi màu, cát sét, đồ chơi điện tử, đầu đĩa...) và thiết bị viễn thông (máy fax, điện thoại...). Đứng hàng đầu trong lĩnh vực này là Hoa Kỳ, Nhật Bản, EU...

## CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

---

1. Cho bảng số liệu :

Sản lượng thép trên thế giới, thời kì 1950 - 2002

Năm	1950	1960	1970	1980	1990	2002
Sản lượng (triệu tấn)	189	346	594	682	770	870

Vẽ biểu đồ cột thể hiện tình hình sản xuất thép trên thế giới qua các năm.

2. Vì sao ngành luyện kim màu lại tập trung ở các nước phát triển ?

3. Hãy nêu vai trò của ngành công nghiệp cơ khí và điện tử - tin học.